

GIÁ TRỊ GIÁO DỤC CỦA TRUYỆN CỔ GRIMM VÀ ANDERSEN TRONG CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG VIỆT CẤP TIỂU HỌC

HOÀNG HỮU PHƯỚC

Khoa Ngữ văn, trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

Tóm tắt: Truyện cổ Andersen và Grimm được coi là một trong những nền tảng văn hóa của phương Tây, vì lẽ đó, các tác phẩm này được đưa vào khá nhiều trong nhà trường Tiểu học của Việt Nam. Nghiên cứu giá trị giáo dục từ hệ thống truyện cổ này, sẽ mở ra những hướng nghiên cứu ứng dụng có ý nghĩa trong việc nuôi dưỡng và định hướng nhân cách trẻ thơ. Bài báo sẽ đi tìm những giá trị giáo dục mà hai tuyển tập truyện cổ này mang lại: Nhận thức, thẩm mỹ, đạo đức, bồi dưỡng năng lực cảm thụ Văn - Tiếng Việt, cũng như những kỹ năng cần có của người giáo viên Tiểu học để có thể khai thác tối đa các giá trị trên.

Từ khóa: giá trị giáo dục, truyện cổ Grimm, truyện cổ Andersen, tiểu học

1. VỀ NHỮNG TRUYỆN CỔ CỦA GRIMM VÀ ANDERSEN CÓ MẶT TRONG NHÀ TRƯỜNG TIỂU HỌC VIỆT NAM HIỆN HÀNH

1.1. Thống kê

Trên tư liệu *Sách giáo khoa, Tài liệu bổ sung cho phân môn kể chuyện được sử dụng trong chương trình Tiểu học môn Tiếng Việt*, chúng tôi thống kê các truyện được phỏng theo truyện cổ Grimm và truyện cổ Andersen như sau:

STT	TÊN TRUYỆN	SÁCH	PHÂN MÔN
TRUYỆN CỔ GRIMM			
1	Cô bé quàng khăn đỏ	Tiếng Việt 1	Kể chuyện
2	Dê con nghe lời mẹ	Tiếng Việt 1	Kể chuyện
3	Anh chàng ngốc và con ngỗng vàng	Tiếng Việt 1	Kể chuyện
4	Chú mèo đi hia	Truyện đọc lớp 4 (Tài liệu bổ sung cho phân môn KC lớp 4)	Kể chuyện
5	Một đòn chết bảy	Truyện đọc lớp 4 (Tài liệu bổ sung cho phân môn KC lớp 4)	Kể chuyện
6	Cô bé lọ lem	Truyện đọc lớp 4 (Tài liệu bổ sung cho phân môn KC lớp 4)	Kể chuyện
7	Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn	Truyện đọc lớp 3 - CCGD	Kể chuyện

TRUYỆN CỔ ANDERSEN

8	Cô chủ không biết quý tình bạn	Tiếng Việt 1	Kể chuyện
9	Chim sơn ca và bông cúc trắng	Tiếng Việt 2	Tập đọc
10	Người mẹ	Tiếng Việt 3	Tập đọc
11	Con vịt xấu xí	Tiếng Việt 4	Kể chuyện
12	Cô bé bán diêm	Truyện đọc lớp 4 (Tài liệu bổ sung cho phân môn KC lớp 4)	Kể chuyện
13	Chú lính chì dũng cảm	Truyện đọc lớp 4 (Tài liệu bổ sung cho phân môn KC lớp 4)	Kể chuyện
14	Chim họa mi	Truyện đọc lớp 4 (Tài liệu bổ sung cho phân môn KC lớp 4)	Kể chuyện
15	Công chúa và hạt đậu	Truyện đọc lớp 4 (Tài liệu bổ sung cho phân môn KC lớp 4)	Kể chuyện

Theo chúng tôi thống kê, trong chương trình Tiếng Việt Tiểu học có 36 truyện cổ được đưa vào giảng dạy. Trong đó truyện cổ Grimm có 7 tác phẩm, truyện cổ Andersen có 8 tác phẩm, chiếm gần 50% tổng số tác phẩm là truyện cổ được khảo sát. Điều đó đủ cho ta thấy truyện cổ Grimm và Andersen được đánh giá rất cao về mặt nghệ thuật lẫn mặt giáo dục đối với học sinh Tiểu học.

Trong chương trình Tiếng Việt ở Tiểu học, truyện cổ Grimm và truyện cổ Andersen nói chủ yếu được sử dụng trong phân môn Kể chuyện.

1.2. Ý nghĩa giáo dục đối với học sinh Tiểu học thông qua việc dạy các phân môn có truyện cổ Andersen và Grimm

1.2.1. Giáo dục nhận thức

Những câu truyện cổ này giúp trẻ nhận thức được một thời quá khứ đã xa, với vẻ lộng lẫy, hào hoa của những tòa lâu đài tráng lệ, những công chúa hoàng tử xứng xứng trong các dạ vũ trang hoàng lộng lẫy (*cô bé lọ lem, Bạch tuyết và bảy chú lùn...*), với cả những nét sinh hoạt đời thường của thị dân thời xa xưa (*chàng ngốc và con ngỗng vàng, một đòan chết bảy, cô bé bán diêm...*). Từ đó, truyện cổ không chỉ giúp các em nhận thức được thế giới, phát triển trí tưởng tượng, mà qua đó, còn làm giàu trí tuệ, vốn sống cho học sinh.

Có thể nói, các truyện cổ được lựa chọn để đưa vào chương trình Tiểu học đều thể hiện được những mong ước thiết tha và hệ trọng về một thế giới tràn ngập tình thương yêu giữa con người với con người (*Cô bé bán diêm, Bạch tuyết và bảy chú lùn, Cô bé lọ lem*), giữa con người với loài vật, đồ vật (*Chim sơn ca và bông hoa cúc trắng, Chim họa mi...*) quá trình tư duy của học sinh Tiểu học sẽ được nâng cao dần đến một lúc nào đó trẻ đủ kiến thức để hiểu rằng: *Truyện cổ là sự khao khát của loài người, mơ ước thoát khỏi những bế tắc thực tại đang có*. Như vậy, trẻ đã có quá trình thay đổi về nhận thức. Quá trình tìm hiểu, lý giải và kết luận về thế giới xung quanh có sự thay đổi theo thời gian.

1.2.2. Giáo dục đạo đức

Nhân cách của học sinh Tiểu học không phải sinh ra đã có sẵn, nó được hình thành và phát triển thông qua nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố giáo dục là quan trọng (cùng với môi trường hoạt động giao tiếp và yếu tố bẩm sinh) góp phần hoàn thiện nhân cách cho học sinh. Tiếp xúc với các tác phẩm, các em sẽ nhận biết được *những giá trị* và *phi giá trị*. Đặc biệt, học sinh nhận biết được lẽ phải, trái, chính, tà, thiện, ác, tốt, xấu,... Những truyện cổ ở sách Tiếng Việt có thể giúp các em nhận ra những bài học bổ ích như: Bài học rèn luyện bản thân để trở thành người tốt (*Cô bé quàng khăn đỏ, Anh chàng ngốc và con ngỗng vàng...*); bài học về cách ứng xử trong các mối quan hệ gia đình và xã hội (*Cô bé Lọ Lem, Vịt con xấu xí...*); bài học nhận thức về thế giới thiên nhiên và qua đó biết cách ứng xử với thế giới thiên nhiên (*Cô chủ không biết quý tình bạn, Chim sơn ca và bông cúc trắng, Chim họa mi...*).

Qua các câu chuyện kể giúp các em xác lập một thái độ hành vi con người và giúp cho việc giáo dục đạo đức của một con người mới. Các em được tham gia vào các tình tiết của câu chuyện, sống bằng cuộc sống của nhân vật từ đó biết ủng hộ cái thiện, lên án cái xấu, cái ác.

1.2.3 Giáo dục thẩm mỹ

Giáo dục thẩm mỹ cho học sinh tức là giáo dục cho học sinh biết yêu cái đẹp. Nói đến cái đẹp phải kể đến cái đẹp hình thức và cái đẹp về phẩm chất. Con người với tư cách là khách thể, vừa là chủ thể thẩm mỹ, cái đẹp chi phối hai khía cạnh cơ bản: cơ thể và tâm hồn.

Hòa nhập vào thế giới của những truyện cổ ấy, không ít học sinh khao khát ước mong có được khuôn mặt xinh như nàng công chúa hạt đậu, mái tóc đẹp như Bạch Tuyết,... Trẻ ước mơ có một bộ váy áo như Lọ Lem để mặc đi chơi với gia đình và bạn bè. Như vậy, trước hết, các em nhận thức đúng về cái đẹp. Biết phân biệt cái đẹp và cái xấu của hình thức bề ngoài. Khi giảng dạy trẻ nhìn nhận và đánh giá về đặc điểm này, giáo viên cần phải có sự điều chỉnh đôi chút về cách nhìn, bởi hoàn cảnh của từng em không giống nhau. Giáo viên cần tế nhị bởi nếu không sẽ khiến những em có hoàn cảnh khó khăn cảm thấy tự ti, mặc cảm vì áo váy đẹp như các nàng công chúa với các em đó đôi khi nó chỉ là giấc mơ. Giúp các em hiểu rằng gọn gàng, sạch sẽ về đầu tóc, trang phục cũng là một nét đẹp ở hình thức.

Quan trọng hơn, giáo viên phải chỉ ra rằng đẹp chỉ ở hình thức thì chưa đủ, cần phải có cái đẹp về tinh thần. Cái đẹp của tinh thần là cái đẹp của chiều sâu tâm hồn, của đạo đức hay tình cảm, tính nết. Và, biểu hiện của cái đẹp trong tâm hồn đó là những cử chỉ, lời nói, hành vi ứng xử, quan hệ với mọi người trong cuộc sống hàng ngày. Đó là nàng Lọ Lem đảm đang, nàng Bạch Tuyết chịu khó, là Chú lính chì kiên cường, là con chim sơn ca yêu tự do mãnh liệt, là người mẹ đầy yêu thương, là chú mèo đi hia dũng cảm,... Đến một lúc nào đó, nét đẹp trong tâm hồn con người là sống có mục đích, có khát vọng lớn lao với một cá tính mạnh mẽ để thực hiện khát vọng ấy. Về đẹp bên ngoài không chỉ là đường nét, sự cân đối của cơ thể mà còn thể hiện cả những biểu hiện đời sống tinh thần bên trong của con người. Qua các câu truyện cổ, học sinh hiểu được rằng về đẹp bên ngoài một phần do yếu tố sinh vật, một phần liên quan đến phẩm chất tốt đẹp bên trong.

Nhưng cái đẹp bên trong là hiện tượng mang tính xã hội, sự tham gia của nhân tố bẩm sinh là rất hạn chế. Từ đó, học sinh chủ động thay đổi cả về ngoại hình lẫn tính cách của mình theo đúng chuẩn mực đạo đức xã hội

1.2.4. Giáo dục bồi dưỡng năng lực Văn – Tiếng Việt

Ở Tiểu học, việc dạy học các phân môn của Tiếng Việt hướng tới nhiệm vụ hình thành và phát triển các năng lực ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết). Cũng từ mục tiêu ấy, nội dung tri thức về ngôn ngữ Tiếng Việt được tổ chức giới thiệu thành các phân môn: Tập đọc, Chính tả, Kể chuyện, Tập làm văn, Luyện từ và câu. Mỗi phân môn được triển khai với một mục đích nhất định, đảm nhiệm một kỹ năng nhất định.

Đối với phân môn Tập đọc, thông qua quá trình đọc và “giải mã” các đơn vị ngôn ngữ giáo viên có thể hướng học sinh rút ra những giá trị về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. Để làm được điều đó, giáo viên phải căn cứ vào ngôn ngữ nghệ thuật thể hiện qua văn bản. Từ những cốt truyện, những đặc trưng nghệ thuật của truyện cổ (hư cấu, tưởng tượng, đối chiếu, so sánh nhân vật), giáo viên sẽ có điều kiện tạo và sử dụng các đồ dùng trực quan phục vụ cho hoạt động kể chuyện, giúp giờ kể chuyện của giáo viên thêm sinh động, hấp dẫn, học sinh sẽ thích thú và dễ nhớ, dễ hiểu khi giáo viên trình bày câu chuyện.

Về phân môn kể chuyện, phải hiểu *các câu truyện cổ sáng tác để kể mà không phải để đọc*, tức là vấn đề *Cách kể chuyện phải như thế nào?* Giọng điệu kể ở đây không đơn giản là một tín hiệu âm thanh có âm sắc đặc thù để nhận ra người nói mà còn là một giọng điệu mang nội dung, tình cảm, thái độ ứng xử trước các hiện tượng đời sống. Khi dạy kiểu bài này, giáo viên cần chú ý hướng dẫn học sinh cách sử dụng các tính từ chỉ đặc điểm, tính chất; các động từ chỉ hành động, cử chỉ; các từ láy có tác dụng gợi hình, gợi cảm; chú ý tới cách diễn đạt khi đặt nhân vật vào từng hoàn cảnh khác nhau, trong mỗi hoàn cảnh thì nhân vật hiện lên với những hành động, thái độ khác nhau. Học các câu truyện cổ trong phần “Kể chuyện theo tranh” sẽ giúp học sinh rèn luyện được kỹ năng tư duy và tưởng tượng. Mỗi bức tranh thể hiện nội dung một đoạn của câu chuyện, việc phân chia tương ứng với các bức tranh và định ra các câu hỏi gợi ý là một cách thức giúp các em khi chỉ mới ở lớp 1 dần dần hình thành các kỹ năng tư duy và sử dụng tiếng Việt, học cách diễn đạt, phát triển tư duy móc nối, liên tưởng – tưởng tượng, từ đó hình thành nên cốt truyện và rút ra ý nghĩa truyện.

Luyện từ và câu là phân môn dạy về các đơn vị ngôn ngữ và cách thức sử dụng các đơn vị ngôn ngữ ấy vào quá trình tạo ra các sản phẩm giao tiếp. Khi dạy cho học sinh so sánh hay nhân hóa, giáo viên có thể mượn những câu, những đoạn trong truyện cổ, làm phong phú hóa vốn từ, từ đó mở rộng tầm hiểu biết về thế giới xung quanh, đặc biệt là văn hóa – bối cảnh xã hội phương Tây. Thông qua các câu chuyện, các em còn được học và có cơ sở vận dụng những lối nói, cách viết, cách diễn đạt sáng tạo mới lạ. Chính những hoạt động ấy sẽ giúp các em vừa củng cố, vừa có thể mở rộng phát triển vốn từ.

2. NHỮNG GIÁ TRỊ SỰ PHẠM CẦN THIẾT KHI GIẢNG DẠY TRUYỆN CỔ GRIMM VÀ ANDERSEN TRONG CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG VIỆT TIỂU HỌC

- Dạy kể chuyện góp phần thoả mãn nhu cầu nghe kể chuyện của trẻ em đồng thời là một phương tiện giáo dục trẻ

Trẻ em thích được nghe kể chuyện! Đó là một nhận xét mà ai cũng thừa nhận. Từ lúc còn nằm nôi, các em đã say mê nghe các câu chuyện của bà của mẹ kể mỗi đêm. Càng lớn, khi biết đọc, biết viết rồi, các em càng thích truyện, đặc biệt là những câu truyện cổ. Tiết dạy học kể chuyện trong chương trình Tiểu học nói chung và dạy kể truyện cổ Grimm và Andersen nói riêng trước tiên nhằm thoả mãn nhu cầu trên.

Ngoài ra, kể chuyện còn là phương tiện giáo dục, phương tiện này có tác động mạnh mẽ đến sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ, đem lại cảm xúc thẩm mỹ lành mạnh và niềm vui cho học sinh. Kể chuyện có sức mạnh riêng trong việc giáo dục trẻ. Sức mạnh này bắt nguồn từ tác dụng đặc biệt của tác phẩm nghệ thuật đem tới cho trẻ.

Suốt những năm học Tiểu học, các truyện cổ chắc chắn sẽ góp phần làm tâm hồn các em thêm trong sáng.

- Kể chuyện sẽ góp phần rèn luyện kỹ năng Tiếng Việt và nâng cao năng lực cảm thụ văn học của học sinh Tiểu học

Kể chuyện giúp học sinh Tiểu học tiếp xúc sớm nhất với các tác phẩm văn học. Các em được nghe kể và tập kể nhiều tác phẩm văn học dân gian, trong đó có các tác phẩm nổi tiếng của anh em nhà Grimm và Andersen. Các câu chuyện ấy mở ra trước mắt các em một thế giới muôn sắc màu, giúp học sinh tăng vốn hiểu biết về xã hội và thế giới loài người.

Trong quá trình nghe, hiểu, nhớ và kể lại truyện, tư duy của trẻ luôn luôn hoạt động do đó được phát triển. Khả năng ghi nhớ, phân tích, tổng hợp của các em được luyện tập tích cực. Các em không chỉ rèn khả năng ghi nhớ máy móc mà còn rèn khả năng ghi nhớ ý nghĩa. Ngoài ra kể chuyện còn chắp cánh cho trí tưởng tượng của học sinh bay bổng. Sự phát triển của trí tưởng tượng là một yêu cầu cần thiết với con người vì đây là một phẩm chất vô cùng quý giá chỉ loài người mới có. Một người thiếu óc tưởng tượng sẽ thành khô khan, lạnh lùng và mất khả năng sáng tạo.

Bài kể chuyện làm phong phú vốn từ ngữ, giúp học sinh làm quen với ứng xử về mặt ngôn ngữ trong nhiều lĩnh vực giao tiếp khác nhau, cảm nhận được sự tinh tế của văn hóa – ngôn ngữ trong những hoàn cảnh đó. Có thể nói, bài kể chuyện là kết tinh khả năng sử dụng ngôn ngữ nói của học sinh ở từng lớp.

3. KẾT LUẬN

Những câu truyện cổ Grimm và Andersen có mặt trong sách Tiếng Việt của học sinh Tiểu học, ngoài việc hình thành, phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, viết hay bồi dưỡng đạo đức, còn hướng tới giáo dục các em nhận thức về môi trường xã hội. Bằng thống kê, khảo sát, phân tích, bài báo đã chỉ ra vị trí, ý nghĩa của việc dùng văn bản truyện cổ trong sách Tiếng Việt Tiểu học. Ở đó, cho thấy tác dụng giáo dục về nhận thức, đạo đức, thẩm mỹ và năng lực văn, Tiếng Việt cho học sinh. Thiết nghĩ việc khai thác những giá trị của truyện cổ Grimm và Andersen trong chương trình SGK Tiếng Việt

Tiểu học là một cách làm thiết thực và mở ra nhiều hướng nghiên cứu triển vọng hơn trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Andersen (2011). *Truyện cổ Andersen* (Mạnh Chương dịch), NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [2] Grimm (2012). *Truyện cổ Grimm* (Mạnh Chương dịch), NXB Văn học.
- [3] Brabant, Malcolm (2005). *Enduring legacy of author Andersen*, BBC News, England
- [4] Seven, Ravens (2009). *Original Fairy Tales from the Brothers Grimm*, Harper Collins Publishers, USA.
- [5] World (ISBN 9-051- 83944-8), *Journal of literature and art studies*, Paris.
- [6] Zipes, Jack (1994), *Myth as Fairy Tale* (ISBN 978-0- 8131-1890- 1), Kentucky University Press, USA.

Title: THE EDUCATIONAL VALUE OF FAIRY TALES OF GRIMM AND ANDERSEN FOR VIETNAMESE LANGUAGE CURRICULUM IN PRIMARY SCHOOL

Abstract: Andersen and the Grimm tales are known as two of the foundations of Western culture, so their stories are included at many primary schools in Vietnam. Studying the educational value from those tales will open the significant direction of practical research which is significant in nurturing and orienting children's personality. The paper will seek the educational values that these two tale collections bring: Awareness, aesthetics, ethics, nurture the feeling of Literature – Vietnamese competence, as well as the skills required for primary teachers to be able to take advantage of those values below.

Keywords: educational value, Grimm's fairy tales, Andersen's fairy tales, primary school